

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 21/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Xuân Xế - Cán bộ hưu.

Bà Lê Thị Thom – Hiệu trưởng Trường Tiểu học thị trấn Chờ số 2, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Việt Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025 tại điểm cầu Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh B tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 225/2024/TLST-HS ngày 31/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 07/01/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Tuấn A** - Sinh năm 2004; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Thành C (đã chết) và con Nguyễn Thị H, sinh năm: 1982; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Tại Quyết định số 01 ngày 19/9/2020 của Công an xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính đối với Triệu Tuấn A về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Hình thức phạt “*Cảnh cáo*”.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Tuấn A: Bà Nguyễn Thị T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh (xin vắng mặt tại phiên tòa).

* Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1993 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Triệu Văn M, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Bùi Văn D, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn C, xã T huyện L, tỉnh Bắc Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

1. Cán bộ Tin học Tòa án nhân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

2. Cán bộ Công an huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

(Đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Tuấn A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong nhà chị Nguyễn Thị Thu H do Tuấn A thấy nhà chị H thường xuyên không có người trông coi.

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 08/10/2024, Tuấn A trèo tường từ nhà ông T1 (là hàng xóm của chị H), chui qua khe hở sang nhà chị H. Tuấn A mở cửa chính nhà chị H (do cửa không khóa) đi vào phòng khách. Tại phòng khách, Tuấn A phát hiện có 01 chiếc balo màu xám để trên ghế ngồi uống nước, Tuấn A mở balo ra thấy có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu bạc, Tuấn A lấy chiếc balo đựng máy tính xách tay này rồi ra ngoài sân trèo qua tường nhà chị H để ra ngoài. Tuấn A mang balo đựng máy tính xách tay đi bán cho anh Bùi Văn D với giá 500.000 đồng.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/10/2024, Tuấn A tiếp tục trèo tường từ ngoài ngõ vào nhà chị H. Thấy cửa chính không khóa Tuấn A mở cửa đi rồi vào phòng ngủ của chị H để tìm tiền và tài sản có giá trị. Khi tìm trong tủ quần áo, Tuấn A phát hiện có 01 hộp nhựa hình tròn màu hồng, trên mặt có ghi chữ “vàng bạc đá quý” màu vàng, mặt bên dưới của hộp khắc chữ “Van Tien Plastic”, bên trong hộp có 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng, mặt bên trong nhẫn khắc chữ “Bảo tín 9999 2 chỉ”. Tuấn A cất hộp đựng nhẫn vàng này vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi ra ngoài sân, trèo tường ra ngoài. Sau đó, Tuấn A mang nhẫn vàng đi cầm cố cho anh Triệu Văn M với giá 9.800.000 đồng.

Do có nhu cầu sử dụng mà túy heroine nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 18/10/2024, Tuấn A đi bộ một mình đến Khu công nghiệp Y thuộc địa phận thôn N, xã L, huyện Y để tìm mua ma túy. Tại đây Tuấn A gặp một người đàn ông không quen biết mua ma túy heroine với giá 230.000 đồng. Tuấn A cất gói ma túy này ở trong người để khi cần sẽ sử dụng

Tại Kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Y kết luận:

“- 01 chiếc laptop màu bạc nhãn hiệu HP, 15S-du2050TX, ProID 1M8W2PA#UF; SN#CND0322M8M đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 10/2024 là: 3.000.000 đồng.

- 01 chiếc nhẫn vàng loại tròn trơn, mặt trong có chữ “Bảo tín 9999 2 chỉ”, khối lượng 2 chỉ, hàm lượng vàng 99,96% tại thời điểm tháng 10/2024 là: 16.480.000 đồng.

Tổng giá trị số tài sản trên là: 19.480.000 đồng”.

Tại Kết luận giám định số 2394/KL-KTHS ngày 23/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

“- Cục bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy bạc màu trắng gửi giám định có khối lượng là **0,1876 gam**; Là ma túy; Loại ma túy **Heroine (Heroin)**;

Heroine (H1) có tên khoa học là D1 được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/08/2022 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại Bản Cáo trạng số 04/CT-VKSYP ngày 30/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo Triệu Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là chị Nguyễn Thị Thu H vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Bị cáo Tuấn A đã trộm cắp của tài sản của chị H bao gồm 01 chiếc laptop màu bạc nhãn hiệu HP; 01 chiếc nhẫn vàng khối lượng 2 chỉ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H chiếc laptop màu bạc nhãn hiệu HP; 01 chiếc nhẫn vàng khối lượng 2 chỉ, chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Triệu Văn M vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Triệu Tuấn A đã bán cho anh M 01 chiếc nhẫn vàng khối lượng 2 chỉ với giá 9.800.000 đồng. Anh M không

biết nhẫn vàng do Tuấn A trộm cắp mà có. Sau khi biết nhẫn vàng do Tuấn A trộm cắp mà có, anh M đã giao nộp cho Cơ quan công an, anh M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Văn D vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Triệu Tuấn A đã bán cho anh D 01 chiếc laptop màu bạc nhãn hiệu HP với giá 500.000 đồng. Anh D không biết laptop do T2 trộm cắp mà có. Sau khi biết laptop do Tuấn A trộm cắp mà có, anh D đã giao nộp cho Cơ quan công an, anh D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

-Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt: Triệu Tuấn A từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 33 tháng tù đến 38 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/10/2024.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín có chữ ký của những người liên quan và đóng dấu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B. Trên phong bì có ghi dòng chữ ‘QĐTC 1959, ngày 21/10/2024 của C1”.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng.

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo.

- Phát biểu bào chữa cho bị cáo, bà Nguyễn Thị T trình bày: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong về tội danh và điều luật áp dụng. Bị cáo không có tiền án tiền sự, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu luận tội, bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 08/10/2024, tại nhà chị Nguyễn Thị Thu H ở thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, Triệu Tuấn A đã trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu bạc trị giá 3.000.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/10/2024, tại nhà của chị H, Tuấn A tiếp tục trộm cắp 01 chiếc nhẫn vàng loại nhẫn tròn trơn có khối lượng 2 chỉ, trị giá 16.480.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Tuấn A trộm cắp là **19.480.000 đồng**. Ngoài ra ngày 18/10/2024, Triệu Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép **0,1876 gam** ma túy Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Ngoài ra ma túy là chất gây ảnh hưởng tới sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Bản thân bị cáo cũng hiểu biết về tác hại của ma túy cũng như những quy định của pháp luật nghiêm cấm đối với tất cả các hành vi phạm tội liên quan đến ma túy nhưng vẫn vi phạm, vì vậy cần xét xử nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, sau khi phạm tội bị cáo đầu thú, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Như vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm nhiều tội, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung trong nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số nên cũng cần xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín có chữ ký của những người liên quan và đóng dấu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B. Trên phong bì có ghi dòng chữ “QĐTC 1959, ngày 21/10/2024 của C1” là vật liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng không lắp sim, có số IMEI 356141095296648 là vật không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo.

[3] Những vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tuấn A tại khu công nghiệp H, tỉnh Bắc Ninh, do Tuấn A không biết tên tuổi địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được con người cụ thể, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với anh Bùi Văn D, Triệu Văn M là người đã mua tài sản do Tuấn A trộm cắp, do anh D, anh M không biết số tài sản đó là do Tuấn A phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y không xử lý anh D, anh M về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là phù hợp.

[4] Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn nên miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Triệu Tuấn A 18 (mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/10/2024.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Triệu Tuấn A 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín có chữ ký của những người liên quan và đóng dấu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B. Trên phong bì có ghi dòng chữ ‘QĐTC 1959, ngày 21/10/2024 của C1’.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 01 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong).

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng không lắp sim, có số IMEI 356141095296648.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Yên Phong;
- Công an huyện Yên Phong;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong;
- Những người TGTT;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Nhung